

Số: 20/2021/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 08 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thẩm phán ra quyết định: Ông Hoàng Đức Vịnh

Người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành:

- Anh Nguyễn Duy M; nơi cư trú: Thôn 7, HH, xã VL, huyện VB, thành phố Hải Phòng;
- Chị Tống Thị Kiều Tr; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 7, HH, xã VL, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Cụm 4, NT, xã TH, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG HÒA GIẢI THÀNH:

[1] Về con chung: Anh Nguyễn Duy M và chị Tống Thị Kiều Tr kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng và có với nhau 02 con chung là Nguyễn Hà M, sinh ngày 18-6-2010 và Nguyễn Thị Mai Ch, sinh ngày 18-5-2012. Do vợ chồng chung sống không hòa thuận, hạnh phúc nên đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 193/2019/QĐST-HNGĐ ngày 20-9-2019, của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo. Tại quyết định về phần con chung: Giao cả 02 con chung là Nguyễn Hà M, sinh ngày 18-6-2010 và Nguyễn Thị Mai Ch, sinh ngày 18-5-2012 cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết. Nay, do điều kiện kinh tế của chị Tr không đảm bảo việc nuôi dưỡng cả 02 con chung. Mặt khác, cả 02 con chung đều có nguyện vọng được ở với anh M. Tại biên bản ghi nhận kết quả đối thoại ngày 20-01-2021, cả anh M và chị Tr cùng đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con. Xét thấy, sự thỏa thuận này là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với thực tế về điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của anh M và chị Tr, phù hợp với nguyện vọng của các con chung có nguyện vọng được ở với bố. Do đó, căn cứ vào các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh M và chị Tr.

[2] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh M và chị Tr xin tự thỏa thuận nên không xét giải quyết.

[3] Về lệ phí Tòa án: Anh M và chị Tr thỏa thuận: Anh M nhận chịu cả lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 32; 33; 34 và 35 Luật Hòa giải;

Căn cứ vào Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả đối thoại của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cả 02 con chung là Nguyễn Hà M, sinh ngày 18-6-2010 và Nguyễn Thị Mai Ch, sinh ngày 18-5-2012 cho anh Nguyễn Duy M trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Không xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh M phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh M đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí Tòa án tại biên lai thu số 00017481 ngày 29-01-2021, của Ch cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Anh M đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Ch cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Bảo;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh